

### **3. NHÁNH 3: “DỰ ÁN : LÀM THUYỀN TỪ LÁ DỪA”**

*Thứ 2, ngày 12 tháng 01 năm 2026*

**Tên hoạt động học: Bé tìm hiểu về 1 số loại thuyền**

**Lĩnh vực phát triển: Nhận thức**

#### **1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết thuyền là phương tiện giao thông đường thủy, thuyền có những bộ phận: thân thuyền, cánh buồm, cột buồm, thuyền di chuyển ở trên mặt nước (sông, biển).
- Trẻ biết thuyền di chuyển được trên mặt nước là nhờ sức gió thổi vào cánh buồm.
- Trẻ biết cần có người lái để thuyền đi theo các hướng.
- Trẻ biết thuyền được làm bằng gỗ, sắt.
- Trẻ biết cách chơi trò chơi "Nhanh và đúng, ghép thuyền"
- Trẻ nói được tác dụng của cánh buồm là để bắt gió và chuyển thành lực di chuyển ở trên mặt nước, cần có người lái để thuyền đi theo các hướng là phương tiện giao thông đường thủy.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Khi ngồi trên thuyền, không đùa nghịch hay chạy nhảy khi đi thuyền, không vứt rác xuống nước gây ra ô nhiễm nguồn nước.

#### **2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Mô hình Thuyền buồm gỗ, phao.
- Màn hình, hình ảnh (video quá trình đóng, thuyền nan, ca nô, tàu thủy, thuyền thúng...)
- Nhạc bài hát "Em đi chơi thuyền, chiếc thuyền nan".
- Rổ nhựa (Số lượng đủ cho số trẻ).
- Cánh thuyền, bèo tây, tăm, quạt giấy .

- Tranh lô tô PTGT đường thủy đủ cho mỗi trẻ

### **3. Tiến hành hoạt động:**

#### **\* Ôn định tổ chức**

- Chào mừng các con đến với chương trình "Bé vui khám phá"

- Cho trẻ hát bài hát "Em đi chơi thuyền"

- Cô đàm thoại với trẻ về bài hát

+ Các con vừa hát bài hát gì?

- Trong bài hát nhắc đến thuyền gì?

#### **a. Hoạt động 1: Khám phá thuyền buồm**

+ Cô đưa chiếc thuyền buồm lên cho trẻ quan sát.

- Cô có gì đây?

- Các con có nhận xét gì về chiếc thuyền buồm này?

- Thuyền buồm làm bằng gì?

- Thuyền di chuyển được là nhờ vào đâu?

- Thuyền buồm dùng để làm gì?

- Thuyền buồm là PTGT đường gì?

- Thuyền hoạt động ở đâu?

-> Cô khái quát: Các con ơi đây là thuyền buồm được làm bằng gỗ, thuyền có các phần: Thân thuyền, cột buồm, cánh buồm (cánh buồm được làm bằng vải, có nhiều hình dáng khác nhau phù hợp với từng loại thuyền buồm khác nhau) thuyền di chuyển được là nhờ vào sức gió thổi vào cánh buồm và đẩy con thuyền tiến về phía trước.

- Để thuyền đi được đúng hướng cần phải có người lái thuyền. Người lái thuyền gọi là thuyền trưởng.

- Thuyền buồm là PTGT đường thủy, dùng để chở người và hàng hóa.

- Các con có biết ai đóng ra chiếc thuyền buồm này không?

- Cô mời các con cùng đi thăm quan các

\* **Mở rộng:** Ngoài thuyền buồm ra còn có rất nhiều loại thuyền di chuyển được ở trên sông, biển như: Thuyền thúng, thuyền nan, ca nô, tàu thủy...( trên màn hình)

- Thuyền buồm dùng để trở người và hàng hóa và là phương tiện cho các bác ngư dân đi đánh cá, thuyền buồm dùng để chở khách du lịch biển đây.

- Các con đã được đi thuyền chưa?

\* GD: Khi đi thuyền thì các con phải mặc áo phao và phải đi cùng người lớn, khi đi thuyền không được đùa, chạy nhảy sẽ bị ngã xuống nước và để cho nguồn nước bị ô nhiễm các con không được vứt rác xuống sông, biển các con đã nhớ chưa nào.- Cô mời các con đi lấy rô và về chỗ ngồi

## **b. Hoạt động 2: Luyện tập – củng cố**

### **\* Trò chơi 1: " Nhanh và đúng"**

- Cô hỏi trẻ: Các con hãy xem trong rô các con có những gì

- Các con hãy xếp tất cả tranh lô tô ra trước mặt nào.

+ Lần 1: Khi cô nói thuyền nào thì các con tìm tranh lô tô thuyền đó giơ lên và nói tên thuyền nhé!

+ Lần 2: Lần này các con chú ý nghe cô nói đặc điểm của thuyền các con sẽ chọn lô tô thuyền đó. Cô nói thuyền nào có cánh buồm nhanh ra khơi.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét kết quả

### **\* Trò chơi 2: "Ghép thuyền"**

- Cô đã chuẩn bị cho các con những nguyên vật liệu như: Bèo tây, cánh buồm, tấm nhiệm vụ của các con là hãy dùng tấm nối những cánh bèo tây lại với nhau để tạo thành thân thuyền

- Cho trẻ thực hiện, cô quan sát, hướng dẫn trẻ

- Trẻ thực hiện xong cho trẻ mang thuyền ra thả vào chiếc phao và các con dùng chiếc quạt gập bằng giấy và quạt thật mạnh sao cho chiếc thuyền di chuyển được.

**\* Kết thúc:**

- Cô nhận xét , khen ngợi trẻ
- Cho trẻ liên hoan

**4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

+ Dự kiến tình huống có thể xảy ra: không có

+ Phương án giải quyết: không có

**5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

*Thứ 3, ngày 13 tháng 01 năm 2026*

**Tên hoạt động học: - VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm)**

**- TCVD: Kéo co**

**Lĩnh vực phát triển: Thể chất**

### **1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết tên VĐCB, tên TCVD
- Trẻ biết bật nhảy từ độ cao 40-45cm xuống
- Trẻ biết cách chơi trò chơi kéo co đúng luật
- Trẻ biết phối hợp chân tay, tiếp đất bằng hai đầu bàn chân
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động
- Có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần tập thể cho trẻ

### **2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Hai ghế có độ cao 40 - 45cm
- 20 ngôi sao, 1 mũ bộ đội hải quân, 1 mũ bộ đội biên phòng
- Nhạc các bài hát trong chủ đề

### **3. Tiến hành hoạt động:**

\* Ổn định tổ chức

- Giới thiệu chương trình: “Chúng tôi là chiến sỹ” và 2 đội chơi:

+ Đội hải quân

+ Đội biên phòng

- Chương trình gồm 3 phần chơi:

+ Phần 1: Chiến sỹ vui khỏe

- + Phần 2: Thử tài chiến sỹ
- + Phần 3: Đồng đội chung sức

### **a. Hoạt động 1: Khởi động**

\* Phần 1: Chiến sỹ vui khoẻ

- Hai đội bắt đầu màn khởi động đi theo nhạc bài hát: “Chúng tôi là chiến sỹ” kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường,... về vị trí

\* Phần 2: Thử tài chiến sỹ

\* **BTPTC**

- Các CS sẽ cùng nhau tập BTPTC trên nền nhạc: Chú bộ đội

+ Hô hấp: Thổi nơ

+ Tay: Hai tay ra trước gập khuỷu tay trước ngực ( 2L x 8N)

+ Bụng: 2 tay sau gáy nghiêng người sang 2 bên ( 2L x 8N)

+ Chân: Ngồi khụy, đứng lên tay lên cao tay ra trước ( 4L x 8N)

+ Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau ( 2L x 8N)

-Sau phần tập BTPTC, cho trẻ chuyển đội hình 2 hàng dọc đứng quay mặt vào nhau

### **b. Hoạt động 2: Trọng động**

\* **VDCB: Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm)**

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Không giải thích

+ Lần 2: Làm mẫu kết hợp phân tích: Từ vị trí, cô đi đến cạnh bục, bước từng chân lên bục. TTCB, đứng thẳng, 2 tay thả xuôi dọc thân. Khi có hiệu lệnh : “Bật” , tay đưa từ sau ra trước đồng thời hơi khụy gối, nhún chân để lấy đà và bật lên, khi rơi xuống chạm đất bằng hai chân, gối hơi khụy , tay đưa ra trước để giữ thăng bằng, sau đó đi nhẹ nhàng về vị trí của mình.

-Mời 2 bạn lên thực hiện lại

- Cho trẻ NX VĐ của 2 bạn, cô nhận xét lại
- Trẻ thực hiện:
  - + Cho từng trẻ ở 2 đội lên thực hiện
  - + Cho các chiến sỹ nam của đội lên thực hiện
  - + Cho các chiến sỹ nữ của đội lên thực hiện
  - + Cho 2 đội thi đua
- Cô nhận xét, sửa sai kịp thời cho trẻ
- Hỏi lại trẻ tên VĐCB

**\* TCVD: Kéo co**

- Phần 3: Đồng đội chung sức
- BTC đưa ra trò chơi kéo co
- Cách chơi: Hai đội có số lượng người chơi bằng nhau, đứng thành 2 hàng dọc đối diện nhau và cách đều vật chuẩn. Khi có hiệu lệnh tất cả cùng kéo mạnh dây về phía mình
- Luật chơi: Nếu người đứng đầu hàng của đội nào dẫm vào vạch chuẩn trước là đội thua cuộc
- Cho trẻ chơi 3 lượt. Sau mỗi lượt chơi đổi vị trí 2 đầu cho 2 đội.
- Cô nhận xét kết quả chơi

**c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- BTC công bố kết quả của 2 đội chơi
- Cho các CS đi lại nhẹ nhàng

**4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ không về đúng hàng khi chơi trò chơi
- + **Phương án giải quyết:** Giáo viên nhắc nhở trẻ đứng đúng vị trí của mình

**5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

*Thứ 4, ngày 14 tháng 01 năm 2026*

**Tên hoạt động học: Steam: “Làm thuyền từ lá dừa”**

**Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ**

### **1.Các thành tố steam**

#### **S- Khoa học :**

- Trẻ biết dùng lá dừa để xếp, đan, tết để tạo thành chiếc thuyền như mẫu của cô giáo.
- Trẻ biết có rất nhiều phương tiện giao thông đường thủy như: Tàu thủy, ca nô, thuyền thúng, thuyền, bè...

#### **T- Công nghệ**

- Sử dụng Ipad, Máy tính xem video về cách đan, xếp thuyền
- Trẻ biết cách lấy lá để tạo thành chiếc thuyền.
- Rèn cho trẻ kỹ năng gấp chéo, gấp đôi, cách mở giấy và dùng ngón tay miết giấy.

#### **E- Kỹ thuật**

- Quá trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để làm ra chiếc thuyền

#### **M – Toán**

- Trẻ biết tính toán số lượng lá dừa, sắp xếp, hình dạng

#### **A - Nghệ thuật:**

- Trẻ tạo ra chiếc thuyền đẹp, chắc chắn

#### **\* Ngôn ngữ, chữ viết:**

- Thuyết trình chia sẻ về sản phẩm, kỹ năng đặt câu hỏi
- Phát triển khả năng cảm xúc và xã hội: Biết chia sẻ, thảo luận.

#### **\* Kỹ năng của thế kỉ XXI:**

- Sáng tạo, hợp tác, giao tiếp, tư duy phản biện.

## **2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Mẫu thuyền; Máy tính, máy chiếu, hộp quà bí mật.
- Mẫu gấp thuyền của cô
- Nhạc bài hát “Em đi chơi thuyền, Chiếc thuyền nan, Bé yêu biển lắm”.
- 3 bức tranh vẽ về biển.
- Giấy màu đủ cho trẻ gấp thuyền.

## **3. Các bước tiến hành**

### **a. Hoạt động 1: Gắn kết**

- Cô và trẻ hát bài hát “ Em đi chơi thuyền”.
- + Cô và các con vừa hát bài hát gì?
- + Thuyền là phương tiện giao thông đường gì?
- + Ngoài thuyền, các con còn biết phương tiện giao thông đường thủy nào nữa?

### **b. Hoạt động 2: Khám phá- Chia sẻ**

- Buổi học hôm trước chúng mình đã khám phá, thảo luận, thống nhất về quy trình làm thuyền lá dừa ( Đưa bảng trong buổi học ngày thứ 4).
- Các con đã chuẩn bị được những nguyên liệu gì? Chúng mình cùng lấy và về 4 nhóm nhé?
- Cho từng nhóm nói lên nguyên liệu chuẩn bị của nhóm mình.
- Hỏi trẻ ai biết cách đan tết tạo thành thuyền?
- Cho trẻ sử dụng máy tính bảng để tìm hiểu các bước đan tết trên video.
- Cho trẻ nhắc lại các bước?
- Cho trẻ xem mô hình thuyền trên biển
- + Ai có nhận xét gì về những chiếc thuyền?

### **c. Hoạt động 3: Giải thích**

- Giáo viên hướng dẫn trẻ cách đan tết tạo thành chiếc thuyền
- Hướng dẫn trẻ :
  - + Lần 1: Cô gấp không phân tích
  - + Lần 2: Cô gấp mẫu, cô vừa thực hiện vừa giải thích.
  - + Bước 1: Cô xếp lá dừa ra theo hàng ngang
  - + Bước 2: Cô lấy lá dừa xếp sãn kẽ theo hàng dọc
  - + Bước 3: Cứ như thế cô đan tết 1 lá trên, 1 lá dưới cho đến khi thành 1 hình chữ nhật
  - + Bước 4: Sau khi đan tết xong cô buộc 2 đầu tạo thành thân thuyền
  - + Bước 5: Cô cắt lá dừa hình chữ nhật cắm vào cây tạo thành lá cò
  - + Lần 3: Cô vừa thực hiện, vừa hỏi trẻ cách gấp.

### **d. Hoạt động 4: Áp dụng**

Trẻ áp dụng những kiến thức đã được cung cấp sau đó chia nhiệm vụ cho các bạn trong nhóm và bắt đầu thực hiện làm thuyền theo quy trình sẵn có ( Sử dụng bảng quy trình trẻ thiết kế theo nhóm ngày hôm trước)

- + Phụ huynh giúp đỡ trẻ trong hoạt động.
- + Giáo viên nhắc nhở trẻ làm đúng quy trình, buộc chắc các góc để thuyền chắc

### **e. Hoạt động 5: Đánh giá – thử nghiệm- cải tiến**

- Đánh giá sản phẩm của trẻ thông qua sản phẩm.
- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm theo tổ.
- Cô nhận xét, tuyên dương từng tổ
- Cô cho trẻ mang sản phẩm của mình đi thử trên bề nước
- Nếu để con làm lại thì con sẽ làm như thế nào để thuyền chắc hơn

\* **Kết thúc:** Cô và trẻ hát và vận động bài “ Bé yêu biển lắm”.

**4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Có trẻ không tập trung

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên hỏi trẻ những câu hỏi liên quan đến bài dạy để trẻ tập trung hơn

**5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

*Thứ 5, ngày 15 tháng 01 năm 2026*

**Tên hoạt động học: Trò chơi chữ cái l, m, n**

**Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Ngôn ngữ**

### **1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái l – m -n qua các trò chơi.
- Trẻ biết được tên gọi của một số loài động vật
- Rèn kỹ năng phát âm đúng, rõ ràng các chữ cái l – m - n
- Rèn kỹ năng quan sát, sự nhanh nhẹn, khéo léo qua các trò chơi.
- Rèn kỹ năng hoạt động theo nhóm ở trẻ.
- Giáo dục trẻ biết chú ý, tham gia tích cực trong giờ học, trẻ biết đoàn kết trong khi chơi

### **2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Các thẻ chữ l-m-n
- Giáo án, máy chiếu.
- Vòng thẻ đục, một số loại quả: Quả dưa hấu, táo, cam...
- Bảng con, phấn, khăn lau bảng

### **3. Tiến hành hoạt động:**

#### **a. Hoạt động 1: ôn luyện nhận biết và phát âm chữ l- m-n**

- Trong bài thơ “ Ăn quả” có những quả gì? Hãy kể tên cho cô và các bạn nghe nào?
- Ngoài các loại quả nói trên, các con còn biết quả gì?
- Cho trẻ lên tìm quả na, quả lê, quả me
- Cô cho trẻ đọc tên gọi các loại quả: Quả na, quả lê, quả me - Trong từ “quả lê” có những chữ cái mà các con đã được học, hôm nay cô cùng các con ôn lại chữ **l**.

- Từ “ quả me” chúng ta cùng ôn lại chữ **m** nhé.
- Và trong từ “ quả na” có chữ **n** hôm nay cô sẽ cùng c/c ôn lại nhé!.
- Cô cho trẻ đọc ôn các chữ cái: **l - m - n** theo lớp - nhóm – cá nhân.

## **2. Hoạt động 2: Trò chơi chữ cái l,m, n**

-Trẻ hát và vận động bài hát: “ Bắc kim thang ”.

### **\* Trò chơi 1: Rung chuông vàng.**

- Cách chơi: Trẻ ngồi thành 2 hàng, trẻ nghe cô đọc câu hỏi và quan sát nội dung câu hỏi trên màn hình, và trả lời bằng cách viết vào bảng con theo kết quả mà trẻ biết. Sau thời gian qui định trẻ đưa ra câu trả lời, nếu cháu nào trả lời sai sẽ không được tiếp tục trò chơi.
- Luật chơi: Kết thúc trò chơi, cháu nào trả lời đúng hoàn toàn 6 câu hỏi là người thắng cuộc.
- Nội dung câu hỏi:

**Câu 1:** Nếu ghép nét sổ thẳng và nét móc trên lại với nhau chúng ta sẽ được chữ cái gì? ( chữ n )

**Câu 2:** Chữ cái còn thiếu trong từ “con mực” là chữ gì? (Con ....ực)

**Câu 3:** Hãy đoán xem chữ cái bị che một nửa là chữ cái gì?

**Câu 4:** Hãy viết chữ cái còn thiếu trong từ “con lạc đà” vào bảng con (con ...ạc đà)

**Câu 5:** Có bao nhiêu chữ n trong từ “ con ngựa”? hãy viết số lượng chữ n vào bảng con?

**Câu 6 :** Trong từ “ bướm lượn” có những chữ cái gì c/c vừa được học hôm nay? ( **l – m- n** )

- Trẻ đọc đồng dao : “Con gà cục tác lá chanh”.

### **\* Trò chơi 2: Ném vòng**

- **Cách chơi:** Chia trẻ thành 2 đội chơi, mỗi lần chơi mỗi đội sẽ có 6 bạn tham gia . Trẻ lên chọn và ném vòng vào con vật mà tên của nó có chứa chữ cái giống với chữ cái có trên vòng.
- **Luật chơi:** Sau thời gian qui định, đội nào ném được nhiều vòng có chữ cái đúng với chữ cái trong tên gọi của các con vật là đội đó thắng cuộc.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Trẻ hát và vận động bài hát: “Bà còng đi chợ ”

**\* Trò chơi 3: Truyền tin**

- **Cách chơi:** Cô nói thầm vào tai người đầu tiên của 2 đội hai câu nói có lặp đi lặp lại nhiều lần “l” “m”, “n”. Hai người đầu tiên của hai đội sẽ truyền tin lần lượt cho các bạn tiếp theo. Bạn cuối cùng của mỗi đội sẽ nhảy vào ô chữ cái ghi âm đó và đọc to âm đó lên

- **Luật chơi:** Bạn nào nói sai phải nhảy lò cò

- Cô quan sát trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ

- Cô nhận xét chung tiết học. Động viên khuyến khích trẻ

**\* Trò chơi 4: Đua thuyền trên cạn.**

- **Cách chơi:** Mỗi nhóm chọn ra 6 bạn chơi, các con sẽ đua thuyền khi đến đích, chọn con vật tên có chữ cái theo yêu cầu của cô và người đầu tiên của mỗi đội chọn 1 con vật, xong chạy về vị trí cũ, người kế tiếp tiếp tục bơi thuyền lên và cũng chọn con vật có tên chữ cái mà cô yêu cầu.

- **Luật chơi:** Sau thời gian quy định, đội nào chọn được nhiều con vật và đúng theo yêu cầu của cô sẽ là đội thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.

- Cô quan sát trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ

- Cô nhận xét chung tiết học. Động viên khuyến khích trẻ

**4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ không biết chạy về hàng

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên cho trẻ chơi lại và hướng dẫn trẻ về hàng

**5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

*Thứ 6, ngày 16 tháng 01 năm 2026*

**Tên hoạt động học: Dạy KNVD Vỗ tay theo TTC: Em đi chơi thuyền**

**Nghe hát: Lá thuyền ước mơ**

**TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật**

**Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ**

### **1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài “Em đi chơi thuyền”.
- Trẻ hiểu nội dung và cảm thụ được giai điệu bài hát “Lá thuyền ước mơ”
- Trẻ biết cách chơi và hứng thú tham gia vào trò chơi.
- Trẻ vận động nhịp nhàng, đúng theo tiết tấu chậm
- Trẻ hát to, rõ lời và nhanh nhẹn khi chơi.
- Trẻ biết đi đúng luật giao thông và vâng lời cô giáo, ba mẹ

### **2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Nhạc các bài hát: Em đi chơi thuyền, lá thuyền ước mơ
- Nhạc các bài hát trong chủ đề
- Một số đồ chơi về PTGT
- Một số dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách, song loan

### **3. Tiến hành hoạt động:**

#### **a. Hoạt động 1: Dạy vận động theo tiết tấu chậm bài: “Em đi chơi thuyền”**

- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát “ Em đi chơi thuyền”
- Giai điệu bài hát này là bài hát nào
- Cô mời cả lớp cùng hát lại bài “Em đi chơi thuyền” (hát 2 lần)

- Cho trẻ chọn cách vận động
- Mời 1 trẻ lên vỗ tay theo tiết tấu chậm
- Cho cả lớp vỗ theo tiết tấu chậm
- Cô hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu chậm cho lớp xem.
- Dạy trẻ hát và vỗ tay từng câu cho đến hết bài.

\* Trẻ thực hiện:

- Cho cả lớp hát lại cả bài 2 lần.
- Cho trẻ chọn nhạc cụ kết hợp với bài hát.
- Mời các bạn nam hát kết hợp nhạc cụ
- Mời các bạn nữ hát kết hợp nhạc cụ
- Mời bạn cùng nhạc cụ đứng thành vòng tròn

### **b. Hoạt động 2. Nghe hát: Lá thuyền ước mơ**

- Cô hát lần 1: không nhạc + Thể hiện tình cảm
- Cô đàm thoại cùng trẻ về nội dung bài hát “Lá thuyền ước mơ”: Bài hát nói về những lá thuyền ước mơ, được đi khắp nơi để kết bạn với tất cả các bạn nhỏ trên trái đất.
- Cô hát lần 2: Trẻ xem hát trên máy vi tính
- Cô hỏi trẻ vừa nghe hát bài gì? Ai sáng tác
- Lần 3: Cô và trẻ cùng nghe đĩa và vận động theo bài hát

### **c. Hoạt động 3: TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật**

- Cách chơi : Cô cho một bạn hát 1 bài hát nào đó. Khi bạn hát trong bài hát có PTGT gì thì cho trẻ đi tìm PTGT đó ở xung quanh lớp.
- Luật chơi: nếu bạn nào tìm nhầm thì phải nhảy lò cò
- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét tuyên dương trẻ

#### **4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

+ Dự kiến tình huống có thể xảy ra: có trẻ còn hát ngọng

+ Phương án giải quyết: Giáo viên hướng dẫn trẻ phát âm lại cho đúng

#### **5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

**Nhánh 3: Dự án: Làm thuyền từ lá dừa**

**Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 12/01 đến 16/01/2026**

**NGƯỜI THỰC HIỆN**



**Nguyễn Thị Phương Thúy**

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH  
TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN**



**Vũ Thị Hồng Nhung**

**BGH KÝ DUYỆT  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Đỗ Thị Thùy Linh**